

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày: 27-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Bạch Tuyết.

2. Ông Nguyễn Văn Nhánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Quyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Văn Công V, tên gọi khác: B; sinh ngày 13 tháng 8 năm 1998; tại Thành phố D; Nơi đăng ký thường trú: A1/1/2A, ấp A, xã B, huyện Bình Chánh, Thành phố D; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Văn Công Đ và bà Lê Thị Mỹ L; Anh, chị, em ruột có 2 người, sinh năm 1993 và năm 1995; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 17/02/2020 đến nay (có mặt).

2. Bùi Đức T, tên gọi khác: K; sinh ngày 07 tháng 12 năm 1994, tại tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: ấp E, xã F, huyện G, tỉnh H; Chỗ ở: Không xác định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Nguyễn Thị N; Anh, chị, em ruột có 2 người em, sinh năm: 1998 và 2000; Vợ Mai Thị V, sinh năm: 1999 (chưa đăng ký kết hôn); con có 02 người sinh năm 2017 và 2019; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/02/2020 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp I, xã K, huyện L, tỉnh H.

Chỗ ở: Như trên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15/02/2020, Bùi Đức T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ đen, gắn biển số XXNX-XXX.XX chở Văn Công V và Lữ Hoàng Kim P từ quán cà phê Y thuộc tổ 3, ấp An Nghĩa, xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà nghỉ X cũng tại tổ 3 thuê phòng để sử dụng ma túy. Khoảng 01 giờ ngày 16/02/2020, sau khi sử dụng ma túy xong V kêu T ra ngoài cảnh giới để V trộm cắp xe mô tô của khách thuê phòng. Trọng đồng ý và ra gần khu vực để xe cảnh giới, còn V sử dụng các thanh kim loại có cạnh hình lục giác, mài dẹt một đầu (đoản) đã chuẩn bị từ trước phá khóa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150 màu xanh đen bạc, biển số XXTX-XXX.XX. Sau khi phá được khóa xe, V vào phòng kêu P ra và lấy chiếc xe vừa phá khóa được chở về quán Y, còn T trả phòng và lấy xe mô tô gắn biển số XXNX-XXX.XX chạy về sau. Để tránh bị phát hiện sau khi về quán Y V kêu T chạy về phòng trọ của chị Mai Thị V (chung sống như vợ chồng với T, tại tổ 23, ấp An Nghĩa) lấy biển số XXEX-XXX.XX mang đến, V thay biển số xe, đồng thời giấu biển số XXTX-XXX.XX vào đồng rác gần đó. Đến sáng cùng ngày V nhờ T về phòng trọ chờ bạn gái mình là Lê Thị Thu N đến quán Y, sau đó V chở N đi xuống biển Cần Giờ chơi.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày anh Nguyễn Minh P, sinh năm: 1993, hộ khẩu thường trú: ấp I, xã K, huyện L, tỉnh H đến Công an xã An Thới Đông trình báo vụ việc. Công an xã An Thới Đông đến hiện trường ghi nhận vụ việc và báo cáo cho Công an huyện Cần Giờ giải quyết, đồng thời tiến hành truy tìm chiếc xe. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày lực lượng Công an xã phát hiện Văn Công V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh đen bạc, gắn biển số: XXEX-XXX.XX chở Lê Thị Thu N tại khu vực đường Tam Thôn Hiệp, thuộc tổ 23, ấp An Nghĩa, xã An Thới Đông có đặc điểm nhận dạng giống chiếc xe mất trộm nên tiến hành kiểm tra, qua đó xác định chiếc xe chính là tài sản anh Nguyễn Minh P. Lực lượng Công an đã mời Văn Công V, Bùi Đức T và những người liên quan về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra V và T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. V đã chỉ điểm nơi giấu và cơ quan điều tra đã thu giữ lại được biển số XXTX-XXX.XX. Đồng thời qua test nhanh V, T, P, N đều dương tính với chất ma túy.

Biên bản định giá tài sản số XX/2020/BB.ĐG.TSCA ngày 19/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giờ kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, xanh đen bạc, dung tích xi lanh 149cc có giá trị thành tiền là 35.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số XX/CT-CVK ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Văn Công V, Bùi Đức T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Văn Công V mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Đức T mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Đối với vật chứng vụ án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Minh P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với Lữ Hoàng Kim P, sau khi sử dụng ma túy xong thì ngồi bấm điện thoại còn V và T thực hiện hành vi trộm cắp P không biết. Văn Công V dùng xe trộm cắp được chở Lê Thị Thu N đi chơi, N hoàn toàn không biết xe là do V và T trộm cắp mà có. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với P và N là có cơ sở.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã An Thới Đông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Văn Công V, Bùi Đức T, Lữ Hoàng Kim P, Lê Thị Thu N mỗi người 750.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để tạo điều kiện cho các bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Văn Công V, Bùi Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với tang vật của vụ án, lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/02/2020, V và T lợi dụng đêm khuya và sự mất cảnh giác của chủ nhà nghỉ đã lén lút, bí mật dùng đoạn phá khóa trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 150 màu xanh đen bạc, biển số XXXX-XXXX của khách thuê phòng là anh Nguyễn Minh P, tài sản qua định giá là 35.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số XX/CT-VKS ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Văn Công V, Bùi Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Văn Công V, Bùi Đức T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bản thân các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về tính chất mức độ phạm tội:

Các bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được “Trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm nhưng do muốn hưởng thụ lại không chịu lao động nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định trong Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 thanh kim loại có cạnh hình lục giác, mài mỏng 01 đầu (dài 5cm, 6,5cm, 9cm); 01 thanh kim loại có cạnh hình lục giác uốn cong hình chữ L, loại 08mm, dài 10 cm; 01 thanh kim loại có cạnh hình lục giác uốn cong hình chữ L dài 10 cm; 01 đầu khóa lục giác loại 10mm, dài 5cm; 02 thanh kim loại màu trắng, mỗi thanh dài 11cm; 01 kéo nhíp nhỏ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen bạc, gắn biển số XXEX-XXX.XX. Biển số thật là XXTX-XXX.XX, đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Minh P; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đỏ đen, gắn biển số gắn biển số XXNX-XX.XX. Biển số thật là: XXEX-XXX.XX, đứng tên chủ sở hữu là ông Hồ Thanh T. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Minh P, ông Hồ Thanh T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu HTC, không gắn sim đã qua sử dụng. Điện thoại này V đã tặng cho con trai 03 tuổi của chị Mai Thị V để chơi game. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Mai Thị V là đúng quy định pháp luật.

Đối với biển số XXNX-XXX.XX, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để bàn giao cho Công an Quận Bình Tân giải quyết theo quy định là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[8] Đối với Lữ Hoàng Kim P, sau khi sử dụng ma túy xong thì ngồi bấm điện thoại còn V và T thực hiện hành vi trộm cắp P không biết. Văn Công V dùng xe trộm cắp được chở Lê Thị Thu N đi chơi, N hoàn toàn không biết xe là do V và T trộm cắp mà có. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với P và N là có cơ sở.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã An Thới Đông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Văn Công V, Bùi Đức T, Lữ Hoàng Kim P, Lê Thị Thu N mỗi người 750.000 đồng.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Văn Công V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bùi Đức T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 thanh kim loại có cạnh hình lục giác, mài mỏng 01 đầu (dài 5cm, 6,5cm, 9cm); 01 thanh kim loại có cạnh hình lục giác uốn cong hình chữ L, loại 08mm, dài 10 cm; 01 thanh kim loại có cạnh hình lục giác uốn cong hình chữ L dài 10 cm; 01 đầu khóa lục giác loại 10mm, dài 5cm; 02 thanh kim loại màu trắng, mỗi thanh dài 11cm; 01 kéo nhíp nhỏ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2020).

[4] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[5] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hợp lệ.

[6] Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Nguyễn Văn Thụ**